

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

"Điều khoản tham chiếu" bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- Tên dự án đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng kè và nạo vét đầm Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư - hạ tầng xã Yên Lãng

- Địa điểm xây dựng: xã Yên Lãng, thành phố Hà Nội

- Nguồn vốn: Ngân sách

* Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

Đầu tư xây dựng kè và nạo vét đầm Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh gồm các nội dung như sau:

a. Quy mô đầu tư:

- Tổng diện tích thực hiện dự án khoảng: 64.398,50 m² gồm:

+ Nạo vét bùn đầm, dọn dẹp mặt bằng, San nền trong khuôn viên dự án

+ Xây dựng đường giao thông kết nối đường TL.308 với đường liên xã (Đê Thất Xã), bề rộng mặt đường B_m=7,0m; bề rộng vỉa hè B_{vh}=2x2,5m.

+ Xây dựng kè xung quanh đầm: Kết cấu kè ốp mái bằng đá hộc xây kết hợp tấm BTCT đúc sẵn. Giằng đỉnh kè và chân khay đỡ BTCT, lắp đặt hệ thống lan can để đảm bảo an toàn.

+ Xây kè 2 bên kênh tưới tiêu chạy dọc theo đường đê Thất Xã.

+ Xây dựng đường dạo, sân chơi quanh đầm; bề rộng đường dạo trung bình 2,0÷2,5m.

+ Tổ chức trồng cây xanh, lắp điện chiếu sáng, xây dựng nhà vệ sinh và xây dựng tuyến cống kết hợp ga thu nước thải của khu dân cư hiện trạng.

b. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

* *San nền:*

Tổng diện tích san nền của toàn bộ dự án là: 50.501,82 m², trong đó diện tích tính toán san nền theo lưới ô vuông khu CX1: 14.655,03 m²; khu CX2: 1.651,81m²; khu MN: 34.194,98m². Lô cây xanh và đường dạo trong khuôn viên cây xanh được đắp đất độ chặt K85. Khu vực lòng đầm nạo vét bùn thải dày trung bình 40÷60cm.

* *Giao thông:*

- Xây dựng tuyến đường nối từ đường ĐT.308 đến đường đê Thất Xã với chiều dài khoảng 61,57m. Chiều rộng nền đường $B_n=12,0m$; Chiều rộng mặt đường $B_m=7,0m$, chiều rộng vỉa hè $B_{vh}=2x2,5=5,0m$.

- Đường dạo xung quanh đầm: Được thiết kế 02 cấp chênh nhau 0,75m trong đó $B_n = 7,5m$; bề rộng đường dạo $B_{đd}=2x2,5m=5,0m$; dốc hướng ra lòng đầm; bề rộng dải cây xanh giữa $B_{dc} = 2,5m$.

- Đường dạo, sân chơi xung quanh khu công viên cây xanh rộng trung bình 2,0m, kết nối với đường dạo quanh đầm và đường hiện trạng.

- Bãi đỗ xe tiếp cận với đường TL.308 và đường nội khu.

- Giải pháp kết cấu tuyến đường kết nối ĐT.308 với đường đê Thất Xã, bãi đỗ xe: gồm mặt đường bê tông nhựa chặt (BTNC) C16 dày 7cm; Tưới nhũ tương; móng cấp phối đá dăm loại I và loại II, đất đầm chặt K98, lớp đất đắp đầm chặt K95.

- Giải pháp Kết cấu vỉa hè, đường dạo: gồm Mặt đường, hè lát gạch Coric giả đá; vữa xi măng M75 dày 2cm; móng BTXM M150 đá 2x4 dày 10cm; nền đất đắp đầm chặt K90.

- Xây kè 2 bên kênh tưới tiêu chạy dọc theo đường đê Thất Xã (phía Đông khu đất). Kết cấu tường kè cao 2,0m; móng và tường xây đá hộc VXM trên lớp đá dăm đệm 2x4. Gia cố nền bằng cọc tre D6-D8 dài 2,5m.

- Tổ chức giao thông bằng hệ thống vạch sơn, biển báo hiệu đường bộ theo Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

** Công viên cây xanh, mặt nước:*

- Khu cây xanh công viên, cây xanh trong dự án trồng cây lấy bóng kết hợp cây cảnh quan bao gồm: cây Bàng Đài Loan; cây Tre, cây Kèn Hồng và cây Ban Trắng.

- Bố trí đường dạo xung quanh khu công viên cây xanh, bề rộng đường dạo $B_{đd}=1,5-2,0m$. Bó chặn đường dạo với khu cây xanh bằng viên Block BTXM giả đá đúc sẵn.

- Bố trí 03 vị trí sân chơi thể dục thể thao trong khuôn viên công viên cây xanh, mặt sân đổ BTXM.

- Diện tích mặt nước đầm khoảng 34.191,27m²; cao độ mực nước không chế +7,80m. Xung quanh đầm được gia cố mái bằng đá hộc xây kết hợp tấm BTCT đúc sẵn; độ dốc mái $m=1:1,5$; kết cấu gia cố mái bằng tấm BTCT đúc sẵn kết hợp đá hộc xây; Giằng đỉnh kè mái, chân khay đỡ BTCT; gia cố nền bằng cọc tre kích thước D8 dài 2,5m.

- Bố trí lan can dọc theo chiều dài kè đầm, dọc theo kè kênh tưới tiêu giáp đường đê Thất Xã.

- Các hạng mục phụ trợ khác: Bậc tam cấp xây gạch, mặt bậc lát đá xanh; bố trí 02 vị trí cầu đi cho người đi bộ, kết nối từ đường đê Thất Xã vào khu vực đầm.

** Thoát nước:*

- Xây dựng hệ thống thoát nước mặt đường bằng hệ thống cống tròn BTCT đúc sẵn D600 và D800. Cửa xả thoát nước ra kênh tưới tiêu dọc theo đường đê Thất Xã.

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải cho khu dân cư hiện trạng bằng cống BTCT D300 kết hợp ga thu thăm. Cửa xả thoát nước ra kênh tưới tiêu dọc theo đường đê Thất Xã.

- Bố trí 02 vị trí công ngang BTCT kích thước BxH=2x2m để điều tiết nước cho đầm.

- Hồ ga thăm cống D300; D600 và D800, kết cấu tường ga xây gạch bê tông không nung; móng ga, tấm đan ga đỡ BTCT M250 đá 1x2. Trát tường trong bằng vữa xi măng M75# dày 1,5 cm.

- Hồ ga thu nước mưa trực tiếp kết cấu thân ga đỡ BTCT M250# đá 1x2; đệm móng bằng đá dăm 2x4.

** Chiếu sáng:*

- Bố trí hệ thống chiếu sáng quanh đầm bằng hệ thống cột thép, cột tròn cao 7,0m (cả cần, cần cao 2m, vươn 1,5m). Bóng đèn chiếu sáng sử dụng bóng đèn LED. Dây cáp điện chiếu sáng dùng loại *Cu/XLPE/PVC/ DSTA/PVC-4x10mm²*. Nguồn điện cấp tới tủ lấy từ hệ thống hạ thế trong khu vực.

- Hệ thống điều khiển chiếu sáng được lắp đặt trong tủ điều khiển chiếu sáng, toàn bộ hệ thống cột đèn, tủ chiếu sáng đều được nối đất an toàn nhờ hệ thống cọc tiếp địa.

** Nhà vệ sinh công cộng:*

Xây dựng 02 nhà vệ sinh công cộng phục vụ nhu cầu của người dân khi tham quan, vui chơi thể dục thể thao đặt tại khu công viên cây xanh, tiếp giáp các tuyến đường giao thông chính, đường dạo khu công viên.

Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật - cấp III - nhóm C

- *Giới thiệu về gói thầu:*

Tên gói thầu: Gói thầu số 6: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

Loại hợp đồng: Trọn gói

Giá gói thầu: 797.633.000 VND. Giá đã bao gồm 8% thuế GTGT;

Thời gian thực hiện gói thầu: 390 ngày.

II. Phạm vi công việc:

A. Nội dung cần thực hiện của gói thầu.

Nhà thầu phải thực hiện công việc tư vấn Gói thầu số 6: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dự án Đầu tư xây dựng kè và nạo vét đầm Thọ Lão, xã Tiến Thịnh, huyện Mê Linh.

Nội dung giám sát và quản lý chất lượng công trình thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng, Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

B. Nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu tư vấn giám sát phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng.

1. Nghĩa vụ của nhà thầu giám sát.

1.1 Nhà thầu phải thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về giám sát bao gồm:

a. Thực hiện giám sát theo đúng chỉ dẫn kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và các yêu cầu về hợp đồng;

b. Không nghiệm thu khối lượng không bảo đảm chất lượng; không phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;

c. Từ chối nghiệm thu khi công trình không đạt yêu cầu chất lượng;

d. Đề xuất với chủ đầu tư những bất hợp lý về thiết kế xây dựng;

e. Giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường;

f. Bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và hành vi vi phạm khác do mình gây ra;

g. Các nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

1.2 Nghĩa vụ của nhà thầu

a) Nhà thầu đảm bảo rằng tất cả các công việc Nhà thầu thực hiện phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các qui định của pháp luật Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

b) Nhà thầu phải đảm bảo Giám sát thi công xây dựng nhằm hoàn thành đúng tiến độ, đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng và an toàn;

c) Nhà thầu phải lập đề cương giám sát thi công xây dựng để trình Chủ đầu tư chấp thuận trước khi thực hiện việc giám sát;

d) Nhà thầu phải thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các sản phẩm công việc của mình. Công việc được thực hiện bởi Nhà thầu phải do các nhà chuyên môn có đủ điều kiện năng lực theo qui định của pháp luật, trình độ thực hiện, đáp ứng yêu cầu của công trình.

e) Nhà thầu sẽ thực hiện một cách chuyên nghiệp các công việc được đề cập đến

trong hợp đồng này bằng tất cả các kỹ năng phù hợp, sự thận trọng, sự chuyên cần và thích ứng với các yêu cầu của Chủ đầu tư để hoàn thành công trình, hạng mục công trình, gói thầu. Nhà thầu sẽ luôn luôn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc giám sát thi công xây dựng theo hợp đồng này cho Chủ đầu tư.

f) Nhà thầu có trách nhiệm thường xuyên quản lý, giám sát, đôn đốc các Nhà thầu thi công xây dựng công trình đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đã được đề ra, đảm bảo chất lượng và an toàn của công trình, hạng mục công trình, gói thầu.

g) Nhà thầu sẽ sắp xếp, bố trí nhân lực của mình và năng lực cần thiết như danh sách đã được Chủ đầu tư phê duyệt để phục vụ công việc của mình.

h) Nhà thầu phải cam kết rằng, khi có yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm do Chủ đầu tư ấn định (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày hoàn thành và bàn giao Công trình.

i) Nhà thầu sẽ phải tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của Chủ đầu tư, ngoại trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

j) Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thăm định ... với số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

k) Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về mọi hoạt động do nhân lực của mình thực hiện.

l) Nhà thầu phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo qui định của pháp luật;

m) Nhà thầu phải bảo vệ lợi ích và quyền lợi hợp pháp của Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các công việc của mình;

n) Nhà thầu phải tự thu xếp phương tiện đi lại, chỗ ăn ở khi phải làm việc xa trụ sở của mình;

o) Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ đầu tư về quan hệ giao dịch, thực hiện công việc và thanh toán, quyết toán theo Hợp đồng với Chủ đầu tư.

p) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong quá trình thực hiện công việc;

q) Nhà thầu phải có trách nhiệm cử người có đủ chuyên môn cùng với Chủ đầu tư chứng minh, bảo vệ sự chính xác đầy đủ của các tài liệu liên quan đến khối lượng, chất lượng của công trình trước các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện công việc theo hợp đồng này;

r) Nhà thầu phải có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích tất cả các tài liệu, thiết bị hay bất kỳ tài sản nào do Chủ đầu tư trang bị cho và có trách nhiệm hoàn trả cho Chủ đầu tư khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng trong tình trạng hoạt động tốt;

s) Nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ theo qui định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh của mình như: đăng ký kinh doanh, đăng ký hành

nghề, hoàn thành tất cả các nghĩa vụ thuế, ...;

t) Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo mật các tài liệu, thông tin liên quan đến dự án;

u) Nhà thầu sẽ phúc đáp bằng văn bản các yêu cầu hoặc đề nghị của Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu hoặc đề nghị đó.

v) Các nghĩa vụ khác có liên quan

2. Thực hiện công tác tư vấn giám sát.

2.1. Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình theo quy định tại của Luật Xây dựng:

Kiểm tra, xem xét hồ sơ do Chủ đầu tư cung cấp gồm:

- Giấy phép xây dựng đối với những công trình theo quy định phải có giấy phép xây dựng, trừ trường hợp quy định của Luật Xây dựng.

- Bản vẽ thi công của hạng mục công trình, công trình đó được phê duyệt. Bản vẽ bắt buộc phải có dấu “bản vẽ được phê duyệt” của Chủ đầu tư theo quy định.

- Các biện pháp thi công, biện pháp để đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng do Nhà thầu thi công xây dựng công trình lập và được Chủ đầu tư phê duyệt hoặc trong hồ sơ trúng thầu.

2.2. Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của Nhà thầu xây dựng công trình đưa vào công trường.

- Kiểm tra nhân lực của Nhà thầu theo đúng hồ sơ trúng thầu đã phê duyệt.

- Thiết bị thi công của Nhà thầu phải có tên trong danh sách thiết bị đưa vào công trình theo hồ sơ trúng thầu được duyệt.

2.3. Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu thi công xây dựng công trình.

- Hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu phải được thể hiện trong hồ sơ trúng thầu, nếu trong hồ sơ trúng thầu không có hoặc thiếu theo kiến nghị Nhà thầu xây dựng cung cấp.

- Trường hợp hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu không đúng như trong hồ sơ trúng thầu thì yêu cầu Nhà thầu thực hiện như trong hồ sơ trúng thầu, nếu Nhà thầu có thay đổi thì phải có văn bản đề nghị và được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

2.4. Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công xây dựng công trình.

Các máy móc thiết bị đưa vào công trình phải có các tài liệu sau: Lý lịch máy, giấy chứng nhận kiểm định an toàn đối với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.5. Kiểm tra cơ sở sản xuất, cung cấp vật liệu, sản phẩm xây dựng phục vụ thi công xây dựng công trình.

Các cơ sở sản xuất cung cấp vật tư, vật liệu dự định cung cấp cho công trình theo cam kết của Nhà thầu trong hồ sơ dự thầu (phải có giấy phép, có giấy chứng nhận đảm bảo chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp).

2.6. Kiểm tra và giám sát chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào công trình do Nhà thầu thi công xây dựng công trình cung cấp theo yêu cầu của thiết kế.

- Trước khi đưa vật liệu vào công trường, Nhà thầu phải trình danh mục vật tư, vật liệu theo thiết kế đã được Chủ đầu tư phê duyệt và kiểm soát Nhà thầu đưa đúng những vật tư, vật liệu đó vào công trường.

- Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, xuất xứ hàng hóa, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng của các tổ chức được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận đối với vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trước khi đưa vào xây dựng công trình.

- Khi nghi ngờ các kết quả kiểm tra chất lượng vật liệu đưa vào công trình do Nhà thầu cung cấp phải kiến nghị Chủ đầu tư thực hiện kiểm tra trực tiếp vật tư, vật liệu đưa vào công trình thông qua cơ quan thẩm định do Chủ đầu tư chỉ định.

- Các kết quả kiểm tra và số lượng vật tư, vật liệu đưa vào công trình từng thời điểm trong ngày được ghi trong nhật ký công trình.

2.7. Kiểm tra biện pháp thi công của Nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu đó được Chủ đầu tư chấp thuận.

2.8. Kiểm tra và giám sát thường xuyên các hệ thống quá trình Nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra phải được ghi nhật ký công trình hoặc biên bản kiểm tra theo quy định.

2.9. Giám sát tiến độ thi công công trình.

2.10. Giám sát công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

2.11. Xác nhận bản vẽ hoàn công; khối lượng thi công hoàn thành của Nhà thầu. Tổ chức nghiệm thu công trình xây dựng theo quy định pháp luật về xây dựng.

2.12. Các nhiệm vụ khác.

3. Các yêu cầu về công tác Tư vấn giám sát.

Công tác giám sát được thực hiện ngay từ khi khởi công công trình;

- Thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư. Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật về những công việc do mình thực hiện theo hợp đồng đã ký kết;

- Nghiệm thu xác nhận khi công trình đã thi công bảo đảm đúng chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và đảm bảo chất lượng;

- Yêu cầu Nhà thầu thực hiện theo đúng hợp đồng xây dựng;

- Từ chối nghiệm thu công trình không đạt yêu cầu chất lượng;

- Đề xuất với Chủ đầu tư về những điểm bất hợp lý cần thay đổi hoặc điều chỉnh (nếu có) đối với bản vẽ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và các vấn đề khác theo quy định hiện hành;

- Yêu cầu Nhà thầu thực hiện đúng hợp đồng xây dựng ký với Chủ đầu tư;

- Đình chỉ việc sử dụng vật liệu, cấu kiện không đúng tiêu chuẩn, không đảm bảo chất lượng vận chuyển đến công trường và yêu cầu mang ra khỏi công trường;

- Lập biên bản và kiến nghị chủ đầu tư đình chỉ thi công khi phát hiện Nhà thầu bố trí nhân lực, vật liệu, thiết bị thi công không đúng chủng loại, không đủ số lượng theo hợp đồng đã ký hoặc Hồ sơ dự thầu và Hồ sơ mời thầu; phát hiện Nhà thầu thi công không đúng quy trình, quy phạm, chỉ dẫn kỹ thuật trong Hồ sơ mời thầu và bản vẽ thiết kế; biện pháp thi công gây ảnh hưởng tới công trình lân cận, gây ô nhiễm môi trường, không đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông;

- Bảo lưu ý kiến đối với công việc giám sát do mình đảm nhận;

- Không được thông đồng với Nhà thầu và các bên liên quan hoặc có các hành vi khác làm sai lệch kết quả giám sát hoặc nghiệm thu không đúng khối lượng thực hiện;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật;

4. Yêu cầu về giải pháp thực hiện của nhà thầu giám sát

Nhà thầu phải mô tả đầy đủ giải pháp để thực hiện gói thầu bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

- Mô tả hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn và điều kiện kỹ thuật thi công và nghiệm thu công trình.

- Mô tả giải pháp giám sát trong giai đoạn chuẩn bị thi công (điều kiện khởi công công trình xây dựng; phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng...)

- Mô tả giải pháp kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình; nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và công trình xây dựng

- Biện pháp xác định khối lượng thi công xây dựng

- Đề xuất quy trình và nội dung giám sát tiến độ, an toàn lao động và vệ sinh môi trường

- Đề xuất biện pháp giám sát công tác thí nghiệm, quan trắc, đo đạc

- Đề xuất giải pháp giám sát phải có giải pháp giám sát cho từng hạng mục của công trình.

- Đề xuất biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu trong quá trình giám sát thi công xây dựng và các nội dung cần thiết khác của nhà thầu giám sát.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, nhà tư vấn có trách nhiệm lên

danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Nhà thầu thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản cho chủ đầu tư về công tác giám sát thi công theo định kỳ: tuần, tháng, giai đoạn, hạng mục, hoàn thành và không định kỳ khi có sự cố bất thường hoặc đột xuất theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Kế hoạch công việc của nhà thầu phải thể hiện rõ các nội dung công việc từ khâu chuẩn bị khởi công cho đến khi hoàn thiện công trình.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu tối thiểu cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế. Nhà thầu phải có bố trí nhân sự để thực hiện gói thầu bao gồm:

- Mô tả sơ đồ tổ chức bố trí thực hiện gói thầu của nhà thầu và mô tả rõ chức năng nhiệm vụ của các vị trí, bao gồm tối thiểu các vị trí sau.

- Bố trí nhân sự cho nhiệm vụ giám sát các hạng mục xây dựng.

- Bố trí nhân sự cho nhiệm vụ quản lý, kiểm soát chất lượng công trình xây dựng.

- Bố trí nhân sự cho nhiệm vụ giám sát bảo đảm an toàn lao động, an ninh, bảo vệ môi trường.

- Bố trí nhân sự cho nhiệm vụ quản lý hồ sơ, tài liệu trong quá trình giám sát.

- Bố trí nhân sự cho nhiệm vụ kiểm tra và nghiệm thu bàn giao công trình.

Nhà thầu chứng minh năng lực các nhân sự bằng cách kèm theo bản chụp được chứng thực/ công chứng các tài liệu sau:

1) Văn bằng, chứng chỉ còn hiệu lực phù hợp với công việc đảm nhận;

2) Các tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện gói thầu/dự án tương tự như:

- Xác nhận của Chủ đầu tư hoặc văn bản khác trong đó có thành phần của Chủ đầu tư ký tên, đóng dấu về việc nhân sự tham gia gói thầu đó.

- Tài liệu chứng minh quy mô, cấp công trình: Quyết định phê duyệt dự án, quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công hoặc các tài liệu khác tương đương

3) Các tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu.

4) Nhân sự không đáp ứng các yêu cầu chung thì sẽ không được xem xét đánh giá

Lưu ý: Đối với nhà thầu liên danh thì Nhân sự của từng thành viên liên danh đề xuất trên cơ sở khối lượng công việc đảm nhận trong thỏa thuận liên danh và phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT về tổng số lượng nhân sự và yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm;

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cung cấp đầy đủ, chính xác và nhanh chóng cho nhà thầu trúng thầu các thông tin như: thông tin về pháp nhân và các thông tin dữ liệu có sẵn để nhà thầu trúng thầu thực hiện hợp đồng, đồng thời chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác về các thông tin đó.

- Tạo điều kiện làm việc tốt cho nhà thầu trúng thầu.
- Tiến hành giám sát, đánh giá việc triển khai của nhà thầu trúng thầu.
- Chủ đầu tư là người quyết định cuối cùng về tất cả các vấn đề liên quan đến dự án.
- Quan hệ chính thức với tất cả các nhà thầu khác có liên quan đến dự án bằng hợp đồng hoặc thoả thuận riêng trong khuôn khổ luật pháp cho phép.
- Đình chỉ thực hiện hoặc chấm dứt hợp đồng với Tư vấn giám sát theo quy định trong hợp đồng tư vấn giám sát và theo pháp luật.
- Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của Tư vấn giám sát.
- Xử lý kịp thời những đề xuất của Tư vấn giám sát.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã thoả thuận trong hợp đồng ký kết với Tư vấn giám sát.
- Không được thông đồng hoặc dùng ảnh hưởng của mình để áp đặt làm sai lệch kết quả giám sát.
- Lưu trữ kết quả giám sát thi công xây dựng.

Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các qui định của pháp luật được quy định ở trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó